

ĐÁP ÁN:

**Topic: Impact of Globalization on Cultures**

**Options:**

1. **[Đáp án đúng]** Promotes cultural exchange and understanding between nations.
2. Globalization only affects cultures in developed countries.
3. Globalization causes all cultures to adopt the same holidays and traditions.
4. **[Đáp án đúng]** Can lead to the erosion of local cultural identities.
5. Globalization ensures that all cultural artifacts are preserved.
6. **[Đáp án đúng]** Enables the worldwide spread of popular culture and ideas.
7. Leads to the creation of a single global language.
8. All traditional practices are abandoned in favor of modern ones due to globalization.
9. **[Đáp án đúng]** Might result in cultural homogenization and loss of diversity.
10. Every aspect of globalization positively impacts cultural practices.

• **Phương án Đúng:**

1. **Thúc đẩy giao lưu và hiểu biết văn hóa:** Toàn cầu hoá tạo điều kiện cho sự trao đổi văn hóa giữa các quốc gia.
2. **Có thể làm mất dần bản sắc văn hóa địa phương:** Sự lan tỏa của văn hóa toàn cầu có thể ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa địa phương.
3. **Phổ biến văn hóa và ý tưởng toàn cầu:** Toàn cầu hoá giúp lan tỏa văn hóa đại chúng và ý tưởng trên toàn thế giới.
4. **Gây ra sự đồng hóa văn hóa và mất đa dạng:** Sự ảnh hưởng của toàn cầu hóa có thể dẫn đến việc mất đi sự đa dạng của nền văn hóa.

• **Phương án Sai:**

1. **Nhận thức sai lệch về việc thống nhất lễ hội và truyền thống:** Toàn cầu hóa không đồng nghĩa với việc mọi văn hóa đều có lễ hội và truyền thống giống nhau.
2. **Quan niệm sai về bảo tồn di sản văn hóa:** Toàn cầu hóa không đảm bảo rằng tất cả các di sản văn hóa sẽ được bảo tồn.
3. **Quan điểm tiêu cực về việc từ bỏ truyền thống:** Toàn cầu hóa không dẫn đến việc từ bỏ mọi phong tục truyền thống.
4. **Hiểu sai về ảnh hưởng địa lý của toàn cầu hóa:** Toàn cầu hóa ảnh hưởng đến mọi vùng miền, không chỉ các nước phát triển.
5. **Nhận thức sai về sự hình thành ngôn ngữ toàn cầu:** Không có bằng chứng về việc toàn cầu hóa tạo ra một ngôn ngữ toàn cầu duy nhất.
6. **Quan điểm quá tích cực về toàn cầu hóa:** Không phải mọi ảnh hưởng của toàn cầu hóa đều mang tính tích cực.

## Topic: Telecommuting's Impact on Work Culture

### Options:

1. Only benefits employees in certain industries, like technology.
2. Leads to significant reductions in salaries due to reduced office costs.
3. **[Đáp án đúng]** Offers greater flexibility and work-life balance for employees.
4. Telecommuting results in decreased productivity for all types of jobs.
5. **[Đáp án đúng]** Can lead to feelings of isolation and disconnect from the workplace.
6. Telecommuting always results in technological difficulties.
7. **[Đáp án đúng]** Reduces commuting time and associated environmental impacts.
8. Telecommuting is universally preferred by all employees.
9. Completely eliminates the need for physical office spaces.
10. **[Đáp án đúng]** Challenges in maintaining company culture and team cohesion.

### • Phương án Đúng:

1. **Tăng tính linh hoạt và cân bằng công việc - cuộc sống:** Làm việc từ xa giúp nhân viên linh hoạt hơn và cải thiện cân bằng công việc - cuộc sống.
2. **Cảm giác cô lập và mất kết nối:** Làm việc từ xa có thể khiến nhân viên cảm thấy cô lập và mất kết nối với môi trường làm việc.
3. **Giảm thời gian di chuyển và ảnh hưởng môi trường:** Làm việc từ xa giảm thiểu thời gian và tác động môi trường từ việc di chuyển.
4. **Thách thức trong việc duy trì văn hóa công ty và tinh thần đồng đội:** Việc làm từ xa đặt ra thách thức trong việc giữ gìn văn hóa công ty và đoàn kết nhóm.

### • Phương án Sai:

1. **Giảm năng suất công việc:** Không phải tất cả công việc đều gặp giảm năng suất khi làm việc từ xa.
2. **Vấn đề công nghệ liên tục:** Không phải mọi trường hợp làm việc từ xa đều gặp rắc rối về công nghệ.
3. **Loại bỏ văn phòng truyền thống:** Làm việc từ xa không nhất thiết sẽ loại bỏ hoàn toàn nhu cầu về việc đi làm văn phòng.
4. **Chỉ lợi ích cho một số ngành:** Làm việc từ xa có thể hữu ích cho nhiều ngành nghề khác nhau.
5. **Giảm lương do giảm chi phí văn phòng:** Làm việc từ xa không tự động dẫn đến việc giảm lương của nhân viên.
6. **Ưu tiên tuyệt đối cho làm việc từ xa:** Không phải tất cả nhân viên đều thích làm việc từ xa.

## Topic: Effects of Social Media on Youth

### Options:

1. **[Đáp án đúng]** Enhances connectivity and communication among young people.
2. Social media use significantly reduces academic performance.
3. Social media usage is completely disregarded by older generations.
4. **[Đáp án đúng]** Can contribute to mental health issues like anxiety and depression.
5. Only positive content is shared and popularized on social media.
6. Social media replaces traditional forms of learning.
7. Social media leads to improved real-life social skills.
8. **[Đáp án đúng]** Provides a platform for self-expression and creativity.
9. Most young people use social media for misleading information.
10. **[Đáp án đúng]** Risks of online bullying and exposure to inappropriate content.

### • Phương án Đúng:

1. **Tăng cường kết nối và giao tiếp:** Mạng xã hội giúp thanh thiếu niên kết nối và giao tiếp tốt hơn.
2. **Gây ra vấn đề sức khỏe tâm thần:** Sử dụng mạng xã hội có thể gây ra lo âu và trầm cảm.
3. **Nền tảng cho sự tự biểu đạt và sáng tạo:** Mạng xã hội cung cấp không gian để thanh thiếu niên thể hiện bản thân và thúc đẩy sự sáng tạo.
4. **Rủi ro bị bắt nạt trực tuyến và tiếp xúc với nội dung không phù hợp:** Mạng xã hội có thể làm tăng nguy cơ bị bạo lực mạng và tiếp xúc với nội dung không phù hợp với lứa tuổi.

### • Phương án Sai:

1. **Giảm thành tích học tập:** Không có bằng chứng rõ ràng cho thấy mạng xã hội làm giảm thành tích học tập.
2. **Thay thế phương pháp học truyền thống:** Mạng xã hội không thay thế hoàn toàn các hình thức học tập truyền thống.
3. **Sử dụng sai lệch thông tin:** Không phải tất cả thanh thiếu niên sử dụng mạng xã hội với mục đích sai lệch.
4. **Bị bỏ qua bởi thế hệ lớn tuổi:** Có nhiều người lớn tuổi cũng sử dụng mạng xã hội.
5. **Chỉ chia sẻ nội dung tích cực:** Mạng xã hội chứa đựng cả nội dung tích cực và tiêu cực.
6. **Cải thiện kỹ năng xã hội ngoài đời thực:** Không có bằng chứng cho thấy mạng xã hội sẽ cải thiện kỹ năng xã hội ngoài đời thực.